

THÔNG BÁO
Nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2020
tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ Thông báo số 52/TB-SNV ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Sở Nội vụ về điều chỉnh nhu cầu tuyển dụng công chức từ cấp huyện trở lên năm 2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2020 như sau:

I. NHU CẦU VÀ VỊ TRÍ CẦN TUYỂN DỤNG

Tên phòng, ban, đơn vị cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã ngạch	Trình độ cần tuyển	Chuyên ngành yêu cầu	Số lượng
Thanh tra Sở	Thanh tra	01.003	Đại học	Luật	4
Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới	Theo dõi công tác xây dựng nông thôn mới	01.003	Đại học	Kinh tế nông nghiệp; Phát triển nông thôn; Kinh tế Phát triển nông thôn	1
Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Quản lý trồng trọt	01.003	Đại học	Phát triển nông thôn và Khuyến nông	1
	Quản lý Bảo vệ thực vật	01.003	Đại học	Trồng trọt; Nông học; Bảo vệ thực vật	2
Chi cục Thủy lợi	Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn	01.003	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thủy lợi - Thủy điện - Cấp thoát nước	2
	Hành chính, tổng hợp	01.003	Đại học	Luật	1
	Kế toán	06.031	Đại học	Tài chính ngân hàng	1

Chi cục Kiểm lâm	Kiểm lâm	10.226	Đại học	Các chuyên ngành Lâm nghiệp (trừ "chế biến lâm sản")	6
	Kiểm lâm	10.228	Trung cấp	Lâm nghiệp; Kiểm lâm	2
	Văn thư	02.007	Đại học	Văn thư, lưu trữ	1
	Quản trị công sở	01.004	Cao đẳng	Quản trị kinh doanh	1
Tổng cộng					22

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN VÀ HỒ SƠ ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn và điều kiện thi tuyển công chức

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký thi tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- b) Đủ 18 tuổi trở lên.
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp, cụ thể:

Văn bằng:

Có bằng tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng, Trung cấp trở lên chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

Chứng chỉ:

Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Thí sinh được nộp một trong các chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam: Chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh (hoặc Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc) trình độ B hoặc trình độ A2; Chứng chỉ TOEFL ITP 360 hoặc iBT 30 trở lên; Chứng chỉ IELTS 4.0 trở lên; Chứng chỉ TOEIC 225 (chỉ gồm kỹ năng Nghe và Đọc) hoặc TOEIC 345 (bao gồm: Nghe và Đọc: 225; Nói: 70; Viết: 50) trở lên.

Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

Thí sinh được nộp các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C để thay thế chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

Ngoài ra, thông báo bổ sung các cơ sở đào tạo được tổ chức thi và cấp chứng chỉ theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam và chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (cơ bản và nâng cao), cụ thể:

- Từ ngày 08 tháng 9 năm 2020: công nhận chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Trường Đại học Quy Nhơn cấp theo Công văn số 3465/BGDĐT-QLCL.

- Từ ngày 28 tháng 8 năm 2020: công nhận chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (cơ bản và nâng cao) do Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh cấp theo Công văn số 1415/QLCL-QLVBCC.

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

e) Đủ sức khoẻ để đảm nhận nhiệm vụ.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

a) Không cư trú tại Việt Nam.

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Hồ sơ đăng ký thi tuyển

Người đăng ký thi tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

2.1. Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm). Thí sinh có thể tải mẫu phiếu trên Cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ, địa chỉ <http://www.sonoivu.hochiminhcity.gov.vn>.

2.2. Hai ảnh cỡ 4x6 cm, kiểu ảnh chứng minh nhân dân, có ghi đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh (thời gian chụp không quá 6 tháng).

Lưu ý: Mỗi thí sinh **chỉ được đăng ký thi tuyển tại 01 vị trí tuyển dụng**, sau ngày chốt hồ sơ, Hội đồng tuyển dụng công chức Thành phố sẽ kiểm tra dữ liệu hồ sơ trên phạm vi toàn Thành phố, nếu người dự tuyển **nộp hồ sơ vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi.**

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

Các trường hợp sau đây được xem xét, cộng điểm ưu tiên trong kỳ thi tuyển công chức Thành phố năm 2020:

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được **cộng 7,5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được **cộng 5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được **cộng 2,5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Lưu ý: Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển tại vòng 2.

IV. CÁC MÔN THI, HÌNH THỨC THI VÀ ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MỘT SỐ MÔN

1. Nội dung, hình thức thi

1.1. Vòng 1 - Thi trắc nghiệm trên máy vi tính

Nội dung thi trắc nghiệm gồm 02 phần:

a) Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi **60 phút**.

b) Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc. Thời gian thi **30 phút**.

Lưu ý: Kết quả vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi. Nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

1.2. Vòng 2 - Thi phỏng vấn môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b) Thời gian chuẩn bị và trả lời câu hỏi của mỗi thí sinh tối đa là 30 phút.

2. Điều kiện miễn thi

Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ.
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

3. Xác định người trúng tuyển

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức Thành phố phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại Vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- b) Có số điểm Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì việc xác định người trúng tuyển thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến 17 giờ 00, ngày 05 tháng 02 năm 2021.

2. Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, địa chỉ: số 176 Hai Bà Trưng, phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính, từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần)

3. Thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có), tổ chức thi tuyển, thông báo kết quả tuyển dụng, ... do Hội đồng tuyển dụng Thành phố quyết định và sẽ có thông báo cụ thể sau.

Thông báo này được niêm yết công khai tại bộ phận một cửa của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Cổng thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, địa chỉ <http://www.sonongnghiep.hochiminhcity.gov.vn> để tất cả thí sinh đăng ký thi tuyển công chức được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Văn phòng Sở; Thanh tra Sở;
- Chi cục Kiểm lâm; Chi cục Thủy lợi;
- Chi cục TT và BVTV; VP Điều phối NTM;
- Lưu: VT, TCCB, TT.

GIÁM ĐỐC

Đinh Minh Hiệp